

Bản án số: 73 / 2018 / HS-ST

Ngày: 06 - 11 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Văn Thảo.

2. Bà Nguyễn Phan Thùy Trang.

- Thư ký Tòa án phiên tòa: Bà Đặng Thị Tâm, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hoàng, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2018 và Thông báo số 27/TB-TA ngày 16/10/2018, về việc thay đổi thời gian xét xử đối với các bị cáo:

1. Lạc Văn Tr, sinh năm 1963; nơi sinh: Huyện H, tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú (ĐKHKT) và chỗ ở hiện nay: Ấp B, xã Q, huyện H, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo phật; con ông Lạc Văn B, sinh năm 1931 và bà Đặng Thị B (đã chết); vợ Mai Thị Ng, sinh năm 1957; con lớn sinh năm 1986, con nhỏ sinh năm 1989.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/5/2018 đến ngày đến ngày 25/10/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho B lĩnh, có mặt tại phiên tòa.

2. Lạc Thúc B, sinh năm 1989; nơi sinh: Huyện H, tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú (ĐKHKT) và chỗ ở hiện nay: Ấp B, xã Q, huyện H, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 8/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo phật; con ông Lạc Văn Tr, sinh năm 1963 và bà Mai Thị Ng, sinh năm 1957; chưa có gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/5/2018 đến ngày đến ngày 25/10/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho B lĩnh tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho các bị cáo: Luật sư Lôi Văn Đ - Văn phòng Luật sư Hùng Đức thuộc Đoàn Luật sư tỉnh An Giang, có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Lê Thị Trúc L (Tr), sinh năm 1978; nơi cư trú: Số 75A/9B, đường P, khóm A, phường D, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long, có mặt.

Người làm chứng:

Mai Thị Ng, có mặt.

Nguyễn Thị Ch, có mặt.

Võ Văn U, vắng mặt.

Nguyễn Phú C (Thuyền), vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 17/5/2018, trên đường tuần tra khu vực tuyến đường Châu Long, thuộc khóm Châu Long 1, phường Vĩnh Mỹ, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang, tổ tuần tra chống buôn lậu Công an thành phố Châu Đốc, phát hiện xe ô tô loại 07 chỗ mang biển số kiểm soát 64A 004.52 có biểu hiện nghi vận chuyển hàng hóa nhập lậu, nên tổ tuần tra tiến hành kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Lạc Văn Tr, Lạc Thúc B, Lạc Phúc Đ đang sử dụng xe ô tô biển số kiểm soát số 64A 004.52 vận chuyển 4.250 bao thuốc lá nhập lậu các loại. Các bị cáo Tr, B, Đạt khai nhận thuốc lá nhập lậu do bị cáo Tr mua của một người tên Hai (không rõ họ, địa chỉ), cùng vận chuyển về tỉnh Vĩnh Long để bán lại, thu lợi, đã lập biên bản chuyển giao cơ quan Công an xử lý.

Vật chứng thu giữ:

Thuốc lá điếu nhập lậu 4.250 bao: 2.500 bao nhãn hiệu JET; 1.500 bao nhãn hiệu HERO và 250 bao nhãn hiệu SCOTT;

01 (một) xe ô tô, loại 07 chỗ, biển số kiểm soát 64A 004.52, kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe (bản chính và) 01 (một) giấy chứng nhận B hiểm tự nguyện xe ô tô số 003965328 cấp ngày 29/12/2017 (bản chính), mang tên Lạc Văn Tr;

01 (một) điện thoại di động hiệu FPT, vỏ màu đen và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, vỏ màu đen bạc;

Bản chính giấy phép lái xe hạng B2 số 860118002811, cấp ngày 26/10/2015 và giấy chứng minh nhân dân số 331713286, cấp ngày 08/12/2015, mang tên Lạc Thúc B.

Ngày 25/5/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Châu Đốc ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, tạm giam đối với các bị cáo Lạc Văn Tr, Lạc Thúc B, Lạc Phúc Đ về tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại bản Cáo Tr số 72/VKS.HS ngày 19 tháng 9 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc đã truy tố các bị cáo Lạc Văn Tr, Lạc Thúc B, Lạc Phúc Đ về tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Phát biểu quan điểm luận tội, Kiểm sát viên khẳng định, các bị cáo Tr, B có hành vi buôn bán thuốc lá ngoại nhập lậu với số lượng là 4.250 bao. Về vai trò đồng phạm của các bị cáo, do các bị cáo không có sự câu kết chặt chẽ nên là đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Tr với vai trò là người khởi xướng, bị cáo B là người giúp sức. Các bị cáo có đều có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm đến chế độ quản lý đối với các loại hàng hóa mà Nhà nước cấm lưu thông nên đủ yếu tố cấu thành tội “*Buôn bán hàng cấm*”. Từ đó, giữ nguyên Cáo Tr đã truy tố các bị cáo Tr, B về tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo điểm e khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đối với bị cáo Lạc Phúc Đ đã chết trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, Tòa án đã đình chỉ giải quyết vụ án đối với bị cáo Đạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên đề nghị xem xét tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo Tr, B thuộc thành phần nhân dân lao động nghèo, nhận thức pháp luật có phần hạn chế; được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”; “Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong điều tra giải quyết vụ án”, quy định tại các điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt áp dụng điểm e khoản 2 Điều 190, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 17, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt:

Bị cáo Tr từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Bị cáo B 05 (Năm) tháng 12 (Mười hai) ngày tù bằng thời hạn tạm giam.

Về hình phạt bổ sung, do các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị không áp dụng đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 4.250 bao thuốc lá điều nhập lậu, gồm: 2.500 bao nhãn hiệu JET; 1.500 bao nhãn hiệu HERO và 250 bao nhãn hiệu SCOTT;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) xe ô tô, loại 07 chỗ, biển số kiểm soát 64A 004.52, kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe (bản chính và) 01 (một) giấy chứng nhận B hiểm tự nguyện xe ô tô số 003965328 cấp ngày 29/12/2017 (bản chính), đứng tên Lạc Văn Tr; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, vỏ màu đen bạc của Lạc Văn Tr.

Giao trả cho bị cáo B: 01 (một) điện thoại di động hiệu FPT, vỏ màu đen.

Riêng 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 860118002811, cấp ngày 26/10/2015 và giấy chứng minh nhân dân số 331713286, cấp ngày 08/12/2015 tên Lạc Thúc B thì bị cáo B đã nhận lại đầy đủ nên không đề cập giải quyết.

Đối với người tên Hai (không rõ họ, địa chỉ), Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau. Đối với Lê Thị Trúc L (Tr) cho bị cáo Tr mượn tiền, không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, nên không quy kết trách nhiệm.

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo Tr truy tố. Lời nói sau cùng, các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của người bào chữa cho các bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lời khai của các bị cáo về số lượng mua thuốc lá điều ngoại, các bị cáo có sự thỏa thuận khi mua phân chia thuốc lá ngoại thì bị cáo Tr mua 1.450 bao, bị cáo B và Đạt mỗi người 1.400 bao. Các bị cáo đều phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có thân nhân là liệt sỹ, có công cách mạng, tích cực hợp tác với cơ quan chức năng. Do đó, nên xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, đề nghị nên cho bị cáo Tr hưởng án treo cũng đủ sức răn đe. Đối với bị cáo B thống nhất với phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Căn cứ các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Châu Đốc; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[2] Sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người làm chứng ông Võ Văn U, ông Nguyễn Phúc Cường đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, các người làm chứng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 quyết định vẫn tiến hành xét xử.

Về nội dung

[1] Hành vi phạm tội

Giữa bị cáo Lạc Văn Tr với bị cáo Lạc Thúc B có mối quan hệ huyết thống là cha con ruột, nên bị cáo Tr có bàn bạc với bị cáo B đi mua thuốc lá điều nhập lậu mang về Vĩnh Long bán kiếm lời. Ngày 17/5/2018, các bị cáo cùng đến Châu Đốc mua 4.250 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu Hero, Jet, Scott, với tổng số tiền 62.375.000 đồng. Trong lúc các bị cáo vận chuyển về Vĩnh Long thì bị lực lượng Công an thành phố Châu Đốc phát hiện và bắt quả tang tại tuyến đường Châu Long thuộc khóm Châu Long 1, phường Vĩnh Mỹ, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo ở giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 17/5/2018 do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Châu Đốc lập; phù hợp với vật chứng bị thu giữ là 4.520 bao thuốc lá ngoại nhập lậu các loại: Hero, Jet, Scott; phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ các chứng cứ trên, có cơ sở xác định, các bị cáo đã có hành vi buôn bán 4.520 bao thuốc lá ngoại nhập lậu, bao gồm các loại: Hero, Jet, Scott và bị bắt quả tang trên đường vận chuyển về tỉnh Vĩnh Long.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi buôn bán thuốc lá ngoại nhập lậu là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện việc buôn bán với phương thức mua đi bán lại để kiếm lời. Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế trong phạm vi lãnh thổ nước ta, xâm phạm đến chế độ quản lý đối với các loại hàng hóa mà Nhà nước cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện. Vì vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Buôn bán hàng cấm*” được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cho nên, Cáo Tr của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc truy tố các bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay là phù hợp với quy định của pháp luật. Đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, nghĩ nên cần được chấp nhận.

Trong vụ án này, các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi buôn bán hàng cấm nên phải chịu trách nhiệm trong vai trò đồng phạm, tuy nhiên không có sự cấu kết chặt chẽ nên là đồng phạm giản đơn. Xét cá biệt hóa trách nhiệm của từng bị cáo thì thấy:

Bị cáo Tr với vai trò là người khởi xướng, chuẩn bị tiền, trực tiếp rủ rê, lôi kéo con của mình là bị cáo B mua thuốc lá điều nhập lậu để bán lại kiếm lời và cũng là người trực tiếp liên lạc với đối tượng bán thuốc lá ngoại nhập lậu, trực tiếp nhận 4.250 bao thuốc lá điều nhập lậu. Do đó, bị cáo Tr phải chịu hình phạt nặng hơn so với đồng phạm khác. Quan điểm của người bào chữa đề nghị cho bị cáo Tr hưởng mức án treo là không được xem xét. Nghĩ, cần cách ly bị cáo Lạc Văn Tr khỏi đời sống xã hội với thời hạn nhất định nhằm răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo Lạc Thúc B với vai trò giúp sức, cũng cần thiết phải có hình phạt tương xứng để đảm B tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, cũng xét ngoài lần phạm tội này, bị cáo B có nhân thân tốt, tích cực khai báo, có nơi cư trú rõ ràng, đã biết ăn năn hối cải, nghĩ nên xử phạt mức hình phạt tù bằng thời hạn tạm giam là đủ sức răn đe đối với bị cáo B.

Đối với bị cáo Lạc Phúc Đã chết trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, Tòa án đã đình chỉ giải quyết vụ án đối với bị cáo Đạt là có căn cứ.

[2] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra phát hiện tội phạm, bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động, học vấn thấp, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đủ điều kiện áp dụng quy định tại Điều 54 Bộ luật Hình sự.

[3] Hình phạt bổ sung

Các bị cáo, thuộc thành phần lao hoàn cảnh gia đình khó khăn, do đó chấp nhận quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, miễn hình phạt bổ sung cho ác bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng

Đối với tang vật của vụ án gồm 2.500 bao nhãn hiệu JET; 1.500 bao nhãn hiệu HERO và 250 bao nhãn hiệu SCOTT do là vật cấm lưu hành, nghĩ nên tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu, sung vào công quỹ Nhà nước phương tiện dùng vào việc phạm tội gồm: 01 (một) xe ô tô, loại 07 chỗ, biển số kiểm soát 64A 004.52 (xe đã qua sử dụng), kèm theo bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, biển số 64A

004.52 và bản chính 01 (một) giấy chứng nhận B hiểm tự nguyện xe ô tô số 003965328 cấp ngày 29/12/2017 tên Lạc Văn Tr; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, model: RM – 1172 vỏ máy màu đen bạc, số IMEI 1: 356878079815543; số IMEI 2: 356878079815550 của Lạc Văn Trang (đã qua sử dụng).

Giao trả cho bị cáo Lạc Thúc B 01 (một) điện thoại di động hiệu FPT, vỏ màu đen số IMEI 1: 980018003125214, số IMEI 2: 980018003213218.

Các giấy tờ cá nhân như giấy phép lái xe hạng B2 số 860118002811, cấp ngày 26/10/2015 và giấy chứng minh nhân dân số 331713286, cấp ngày 08/12/2015 cho Lạc Thúc B, bị cáo B đã nhận lại nên không đề cập xem xét.

(Theo các biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thành phố Châu Đốc với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Châu Đốc ngày 06/9/2018).

[5] Các vấn đề khác

Đối với người mang tên Hai (không rõ họ, địa chỉ), Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau là đúng theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Đối với chị Lê Thị Trúc L cho ông Lạc Văn Tr mượn 50.000.000 đồng nhưng không có yêu cầu xem xét giải quyết trong cùng vụ án, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm

Các bị cáo Tr, B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 190, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 50, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố các bị cáo Lạc Văn Tr và Lạc Thúc B phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”;

Xử phạt: Lạc Văn Tr 01 (Một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam là 05 (Năm) tháng 12 (Mười hai) ngày (từ ngày 17/5/2018 đến ngày 25/10/2018).

Xử phạt: Lạc Thúc B 05 (Năm) tháng 12 (Mười hai) ngày bằng thời hạn tạm giam (từ ngày 17/5/2018 đến ngày 25/10/2018), bị cáo B đã chấp hành xong hình phạt về tội “*Buôn bán hàng cấm*”.

Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 2.500 bao nhãn hiệu JET; 1.500 bao nhãn hiệu HERO và 250 bao nhãn hiệu SCOTT.

Tịch thu, sung vào công quỹ Nhà nước 01 (một) xe ô tô, loại 07 chỗ, biển số kiểm soát 64A 004.52 (xe đã qua sử dụng), kèm theo bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, biển số 64A 004.52 và bản chính 01 (một) giấy chứng nhận B hiểm tự nguyện xe ô tô số 003965328 cấp ngày 29/12/2017 tên Lạc Văn Tr; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, model: RM – 1172 vỏ máy màu đen bạc, số IMEI 1: 356878079815543; số IMEI 2: 356878079815550 của Lạc Văn Trang (đã qua sử dụng).

Giao trả cho bị cáo Lạc Thúc B 01 (một) điện thoại di động hiệu FPT, vỏ màu đen số IMEI 1: 980018003125214, số IMEI 2: 980018003213218.

(Theo các biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thành phố Châu Đốc với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Châu Đốc ngày 06/9/2018).

Áp dụng Điều 135, 136 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Lạc Văn Tr và Lạc Thúc B, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với án phí, số tiền phải nộp vào công quỹ Nhà nước) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thành phố (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS thành phố (1);s
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Thị Ngọc Hà